

Bản án số: 73/2021/HS-PT

Ngày: 09 - 11 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG

- Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Tiến

Các Thẩm phán: Ông Phạm Hoàng Lâm

Ông Hồ Hữu Thắng

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thúy – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Ông Bùi Văn Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang, công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 50/2021/TLPT-HS ngày 08 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo Ph... Th....Ng... do có kháng cáo của bị cáo và kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2021/HS-ST ngày 24 tháng 5 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang.

- Bị cáo có kháng cáo, bị kháng nghị:

Ph...Th... Ng....; sinh năm: 1992 tại thành phố Cần Thơ; nơi cư trú: Ấp ..., thị trấn ..., huyện Hiệp, tỉnh HG; nghề nghiệp: Thợ hồ; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Thanh Lâm và bà Trần Thị Ngọc Hạnh; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo:

1. Ông Nguyễn Văn Điều – Luật sư Công ty Luật TNHH Bảo Gia và Cộng Sự, Đoàn Luật sư thành phố Cần Thơ. Có mặt.

2. Bà Đồng Thị Cẩm Nhung – Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hậu Giang. Có mặt.

Ngoài ra trong vụ án còn có những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên tại phiên tòa phúc thẩm không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ ngày 03/10/2020 bị cáo Ph... Th....Ng... đến quán cà phê T.. T... tại khu vực A, phường ..., thành phố NB do chị Trần Thị Mai Ph....làm chủ quán để uống nước. Do có ý định trộm cắp tài sản từ trước nên khi chị Ph... đi ra sau nhà cùng với anh Nguyễn Văn Xuyên và nhờ bị cáo đóng cửa quán lại dùm thì bị cáo đã lén lút đến quầy nước của quán, lấy chìa khóa mở hộp tủ lấy trộm số tiền 1.800.000 đồng bỏ vào túi quần. Sau đó, chị Ph.... đi lên phát hiện mất số tiền 1.800.000 đồng nên trình báo Công an phường Hiệp Lợi. Quá trình làm việc kiểm tra trên người bị cáo Ng.... phát hiện số tiền bị cáo vừa trộm được nên lập biên bản phạm tội quả tang và thu giữ số tiền trên.

Quá trình điều tra bị cáo còn khai nhận trước đó đã 08 lần trộm cắp tiền tại quán Cà phê Thanh Thanh của chị Ph....., cụ thể như sau:

Lần 01: Vào khoảng tháng 8/2020, bị cáo trộm cắp số tiền 800.000 đồng.

Lần 02: Sau lần 01 khoảng 04 ngày (khoảng ngày 22/8/2020), bị cáo trộm cắp số tiền 900.000 đồng.

Lần 03: Sau lần 02 khoảng 5 ngày, bị cáo trộm cắp số tiền 1.400.000 đồng.

Lần 04: Sau lần 03 khoảng 01 tuần, bị cáo trộm cắp số tiền 1.000.000 đồng.

Lần 05: Sau lần 04 khoảng 04 ngày, bị cáo trộm cắp số tiền 200.000 đồng.

Lần 06: Sau lần 05 khoảng 02 ngày, bị cáo trộm cắp số tiền 300.000 đồng.

Lần 07: Sau lần 06 khoảng 10 ngày, bị cáo trộm cắp số tiền 1.500.000 đồng.

Lần 08: Ngày 25/9/2020, bị cáo tiếp tục trộm cắp số tiền 2.000.000 đồng.

Như vậy tổng số tiền bị cáo trộm cắp trong 09 lần là 9.900.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2021/HS-ST, ngày 24 tháng 5 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang quyết định:

Tuyên bố bị cáo Phan Thanh Ng..... phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Ph... Th... Ng... 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về phần xử lý vật chứng; trách nhiệm dân sự; án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 04 tháng 6 năm 2021, bị cáo Ph... Th... Ng... kháng cáo xin được hưởng án treo.

Ngày 17 tháng 6 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang có Quyết định kháng nghị số 40/QĐ-VKS-P7, kháng nghị một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2021/HS-ST ngày 24/5/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang. Đề nghị xét xử phúc thẩm vụ án theo hướng sửa một phần bản án sơ thẩm, không áp dụng điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm: Xét thấy, bị cáo đã 09 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên cần áp dụng hình phạt tù để cải tạo, giáo dục bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo trộm cắp tài sản 9 lần, trong đó chỉ có 01 lần đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng tình tiết tăng nặng “Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự và áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ “Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, giảm cho bị cáo 03 tháng tù. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát. Sửa bản án sơ thẩm.

Người bào chữa ông Nguyễn Văn Điều thống nhất với quan điểm của Kiểm sát viên về việc áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ tại điểm i khoản 1 Điều 51, bỏ tình tiết tăng nặng tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, mức án Kiểm sát viên đề nghị là còn nặng cho bị cáo. Bởi lẽ, giữa bị cáo và bị hại có quan hệ tình cảm với nhau và có qua lại về mặt tài chính, bị cáo phạm tội một cách bộc phát do đang rơi vào hoàn cảnh khó khăn, cha đang bệnh nặng cần tiền để điều trị, bị cáo đang là lao động chính trong gia đình. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo để lo cho cha mẹ già.

Người bào chữa bà Đồng Thị Cẩm Nhung thống nhất với quan điểm bào chữa của ông Nguyễn Văn Điều.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo Ph... Th... Ng... có đơn kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang có quyết định kháng nghị đúng theo quy định tại Điều 331, Điều 332, Điều 333, Điều 336 và Điều 337 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên chấp nhận xét xử theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội theo như nội dung cáo trạng và bản án sơ thẩm. Đối chiếu lời khai của bị cáo và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: Trong khoảng thời gian từ tháng 8/2020 đến tháng 10/2020, lợi dụng lúc bị hại sơ hở, bị cáo đã 09 lần lén lút trộm cắp tài sản, với tổng giá trị là 9.900.000 đồng, trong đó có 01 lần trộm cắp số tiền 2.000.000 đồng, các lần còn lại trộm cắp số tiền từ 200.000 đồng đến 1.500.000 đồng. Với hành vi và giá trị tài sản mà bị cáo đã chiếm đoạt, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự để xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng nghị của Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử xét thấy: Theo quy định tại mục 5 phần II của Thông tư liên tịch số 02/2001/TTLT/TANDTC-VKSNDTC-BCA-BTP thì trong trường hợp một người thực hiện nhiều lần cùng loại hành vi xâm phạm sở hữu, nhưng mỗi lần giá trị tài sản bị xâm phạm dưới mức tối thiểu để truy cứu trách nhiệm hình sự thì không áp dụng tình tiết tăng nặng “phạm tội nhiều lần”. Trong khi đó, bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp 09 lần, trong đó có 01 lần giá trị tài sản bị xâm phạm đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự và tổng giá trị của 08 lần còn lại cũng đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự nên việc cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết tăng nặng “Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ. Do đó, kháng nghị của Viện kiểm sát là không có cơ sở để chấp nhận.

[4] Xét kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng cho bị cáo đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự và xử phạt bị cáo mức án 09 tháng tù là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng chỉ vì lười biếng lao động mà bị cáo đã nhiều lần lén lút trộm cắp tài sản của bị hại nên cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và cũng nhằm

răn đe, phòng ngừa tội phạm chung. Do đó, không chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo. Không chấp nhận đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo của người bào chữa. Không chấp nhận đề nghị giảm hình phạt của đại diện Viện kiểm sát. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[5] Án phí hình sự phúc thẩm: Kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Ph... Th... Ngh.... Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Ph.... Th... Ng... phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Ph... Th... Ng.... 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*).

Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Các Thẩm phán

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Hoàng Lâm - Hồ Hữu Thắng

Nguyễn Đình Tiến

